**Mức xử phạt vi phạm giao thông xe máy, ô tô 2025 các lỗi thường gặp mới nhất theo Nghị định 168?**

**Mức xử phạt vi phạm giao thông xe máy, ô tô 2025 các lỗi thường gặp mới nhất theo Nghị định 168?**

Mục lục bài viếtNội dung chính

* [**Mức xử phạt vi phạm giao thông xe máy, ô tô vượt đèn đỏ 2025?**](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/ho-tro-phap-luat/muc-xu-phat-vi-pham-giao-thong-xe-may-o-to-2025-cac-loi-thuong-gap-moi-nhat-theo-nghi-dinh-168-999966-197118.html#muc-xu-phat-vi-pham-giao-thong-xe-may-o-to-vuot-den-do-2025-0)
* [**Mức xử phạt nồng độ cồn đối với xe máy, ô tô 2025?**](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/ho-tro-phap-luat/muc-xu-phat-vi-pham-giao-thong-xe-may-o-to-2025-cac-loi-thuong-gap-moi-nhat-theo-nghi-dinh-168-999966-197118.html#muc-xu-phat-nong-do-con-doi-voi-xe-may-o-to-2025-1)
* [**Mức xử phạt vi phạm giao thông xe máy, ô tô lỗi không gương 2025?**](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/ho-tro-phap-luat/muc-xu-phat-vi-pham-giao-thong-xe-may-o-to-2025-cac-loi-thuong-gap-moi-nhat-theo-nghi-dinh-168-999966-197118.html#muc-xu-phat-vi-pham-giao-thong-xe-may-o-to-loi-khong-guong-2025-2)
* [**Mức xử phạt vi phạm giao thông xe máy, ô tô không bằng lái xe, quên mang bằng lái xe 2025?**](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/ho-tro-phap-luat/muc-xu-phat-vi-pham-giao-thong-xe-may-o-to-2025-cac-loi-thuong-gap-moi-nhat-theo-nghi-dinh-168-999966-197118.html#muc-xu-phat-vi-pham-giao-thong-xe-may-o-to-khong-bang-lai-xe-quen-mang-bang-lai-xe-2025-3)
* [**Mức xử phạt vi phạm giao thông xe máy, ô tô chạy quá tốc độ 2025?**](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/ho-tro-phap-luat/muc-xu-phat-vi-pham-giao-thong-xe-may-o-to-2025-cac-loi-thuong-gap-moi-nhat-theo-nghi-dinh-168-999966-197118.html#muc-xu-phat-vi-pham-giao-thong-xe-may-o-to-chay-qua-toc-do-2025-4)

**Mức xử phạt vi phạm giao thông xe máy, ô tô vượt đèn đỏ 2025?**

**Xem thêm:**[**Luật Giao thông 2025 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn mới nhất?**](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/ho-tro-phap-luat/luat-giao-thong-2025-va-cac-nghi-dinh-thong-tu-huong-dan-moi-nhat-luat-giao-thong-2025-gom-cac-luat-939767-198964.html)

**(1) Mức phạt vượt đèn đỏ ô tô 2025:**

Căn cứ theo điểm b khoản 9 và điểm b khoản 10, khoản 16 Điều 6 [Nghị định 168/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Nghi-dinh-168-2024-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-an-toan-giao-thong-duong-bo-619502.aspx?anchor=dieu_6) quy định mức phạt vượt đèn đỏ ô tô 2025 như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Lỗi vi phạm** | **Mức phạt** |
| 1 | Vượt đèn đỏ (Không gây tai nạn giao thông) | + Bị phạt tiền từ 18.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.  + Bị trừ điểm giấy phép lái xe 04 điểm. |
| 2 | Vượt đèn đỏ (Gây tai nạn giao thông) | + Bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 22.000.000 đồng.  + Bị trừ điểm giấy phép lái xe 10 điểm. |

**(2) Mức phạt vượt đèn đỏ xe máy 2025:**

Căn cứ theo điềm c khoản 7, điểm b khoản 10, khoản 13 Điều 7 [Nghị định 168/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Nghi-dinh-168-2024-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-an-toan-giao-thong-duong-bo-619502.aspx?anchor=dieu_7) quy định mức phạt vượt đèn đỏ xe máy 2025 như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Lỗi vi phạm** | **Mức phạt** |
| 1 | Vượt đèn đỏ (Không gây tai nạn giao thông) | + Bị phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng.  + Bị trừ điểm giấy phép lái xe 04 điểm. |
| 2 | Vượt đèn đỏ (Gây tai nạn giao thông) | + Bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 14.000.000 đồng.  + Bị trừ điểm giấy phép lái xe 10 điểm. |



*Mức xử phạt vi phạm giao thông xe máy, ô tô 2025 các lỗi thường gặp mới nhất theo Nghị định 168? (Hình từ internet)*

**Mức xử phạt nồng độ cồn đối với xe máy, ô tô 2025?**

Căn cứ tại [Nghị định 168/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Nghi-dinh-168-2024-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-an-toan-giao-thong-duong-bo-619502.aspx) sẽ thay thế cho mức phạt đã quy định tại [Nghị định 100/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Vi-pham-hanh-chinh/Nghi-dinh-100-2019-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-linh-vuc-giao-thong-duong-bo-va-duong-sat-426369.aspx) (sửa đổi, bổ sung tại[Nghị định 123/2021/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Vi-pham-hanh-chinh/Nghi-dinh-123-2021-ND-CP-sua-doi-Nghi-dinh-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-linh-vuc-hang-hai-477975.aspx)) quy định mức phạt nồng độ cồn từ 2025 như sau:

**(1) Mức phạt nồng độ cồn đối với xe mô tô, xe gắn máy 2025:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nồng độ cồn** | **Mức phạt** | **Hình phạt bổ sung** | **Trừ điểm GPLX** |
| Chưa vượt quá 50 miligam/100 mililít máu hoặc chưa vượt quá 0,25 miligam/1 lít khí thở | Phạt tiền từ 2 triệu đồng đến 3 triệu đồng  (Điểm a khoản 6 Điều 7[Nghị định 168/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Nghi-dinh-168-2024-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-an-toan-giao-thong-duong-bo-619502.aspx?anchor=dieu_7)) | - | Trừ 04 điểm  (Điểm b khoản 13 Điều 7 [Nghị định 168/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Nghi-dinh-168-2024-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-an-toan-giao-thong-duong-bo-619502.aspx?anchor=dieu_7)) |
| Vượt quá 50 miligam đến 80 miligam/100 mililít máu hoặc vượt quá 0,25 miligam đến 0,4 miligam/1 lít khí thở | Phạt tiền từ 6 triệu đồng đến 8 triệu đồng  (Điểm b khoản 8 Điều 7[Nghị định 168/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Nghi-dinh-168-2024-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-an-toan-giao-thong-duong-bo-619502.aspx?anchor=dieu_7)) | - | Trừ 10 điểm  (Điểm d khoản 13 Điều 7 [Nghị định 168/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Nghi-dinh-168-2024-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-an-toan-giao-thong-duong-bo-619502.aspx?anchor=dieu_7)) |
| Vượt quá 80 miligam/100 mililít máu hoặc vượt quá 0,4 miligam/1 lít khí thở | Phạt tiền từ 8 triệu đồng đến 10 triệu đồng  (Điểm d khoản 9 Điều 7[Nghị định 168/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Nghi-dinh-168-2024-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-an-toan-giao-thong-duong-bo-619502.aspx?anchor=dieu_7)) | Tước quyền sử dụng giấy phép lái xe từ 22 đến 24 tháng  (Điểm c khoản 12 Điều 7 [Nghị định 168/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Nghi-dinh-168-2024-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-an-toan-giao-thong-duong-bo-619502.aspx?anchor=dieu_7)) | - |

**(2) Mức phạt nồng độ cồn đối với ô tô 2025:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nồng độ cồn** | **Mức phạt** | **Hình phạt bổ sung** | **Trừ điểm GPLX** |
| Chưa vượt quá 50 miligam/100 mililít máu hoặc chưa vượt quá 0,25 miligam/1 lít khí thở | Phạt tiền từ 6 triệu đồng đến 8 triệu đồng  (Điểm c khoản 6 Điều 6 [Nghị định 168/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Nghi-dinh-168-2024-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-an-toan-giao-thong-duong-bo-619502.aspx?anchor=dieu_6)) | - | Trừ 04 điểm  (Điểm b khoản 16 Điều 6 [Nghị định 168/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Nghi-dinh-168-2024-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-an-toan-giao-thong-duong-bo-619502.aspx?anchor=dieu_6)) |
| Vượt quá 50 miligam đến 80 miligam/100 mililít máu hoặc vượt quá 0,25 miligam đến 0,4 miligam/1 lít khí thở | Phạt tiền từ 18 triệu đồng đến 20 triệu đồng  (Điểm a khoản 9 Điều 6 [Nghị định 168/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Nghi-dinh-168-2024-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-an-toan-giao-thong-duong-bo-619502.aspx?anchor=dieu_6)) | - | Trừ 10 điểm  (Điểm d khoản 16 Điều 6 [Nghị định 168/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Nghi-dinh-168-2024-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-an-toan-giao-thong-duong-bo-619502.aspx?anchor=dieu_7)) |
| Vượt quá 80 miligam/100 mililít máu hoặc vượt quá 0,4 miligam/1 lít khí thở | Phạt tiền từ 30 triệu đồng đến 40 triệu đồng  (Điểm a khoản 11 Điều 6 [Nghị định 168/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Nghi-dinh-168-2024-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-an-toan-giao-thong-duong-bo-619502.aspx?anchor=dieu_6)) | Tước quyền sử dụng giấy phép lái xe từ 22 đến 24 tháng  (Điểm c khoản 15 Điều 6 [Nghị định 168/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Nghi-dinh-168-2024-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-an-toan-giao-thong-duong-bo-619502.aspx?anchor=dieu_6)) | - |

Advertisements

X

**Mức xử phạt vi phạm giao thông xe máy, ô tô lỗi không gương 2025?**

**(1) Mức xử phạt lỗi không gương xe máy 2025:**

Căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 14 [Nghị định 168/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Nghi-dinh-168-2024-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-an-toan-giao-thong-duong-bo-619502.aspx?anchor=dieu_14) quy định mức xử phạt lỗi không gương xe máy 2025 như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **Lỗi vi phạm** | **Mức phạt** |
| Điều khiển xe không có gương chiếu hậu bên trái người điều khiển hoặc có nhưng không có tác dụng | 400.000 đồng đến 600.000 đồng |

**(2) Mức xử phạt lỗi không gương ô tô 2025:**

Căn cứ theo điểm a khoản 2 Điều 13 [Nghị định 168/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Nghi-dinh-168-2024-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-an-toan-giao-thong-duong-bo-619502.aspx?anchor=dieu_13) quy định mức xử phạt lỗi không gương ô tô 2025 như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **Lỗi vi phạm** | **Mức phạt** |
| Điều khiển xe không có gương chiếu hậu hoặc có những thiết bị đó nhưng không có tác dụng, không đúng tiêu chuẩn thiết kế | 400.000 đồng đến 600.000 đồng |

**Mức xử phạt vi phạm giao thông xe máy, ô tô không bằng lái xe, quên mang bằng lái xe 2025?**

**(1) Mức xử phạt lỗi không có bằng lái xe, quên mang bằng lái xe 2025:**

Căn cứ điểm d khoản 2, điểm a khoản 5, điểm b khoản 7 Điều 18 [Nghị định 168/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Nghi-dinh-168-2024-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-an-toan-giao-thong-duong-bo-619502.aspx?anchor=dieu_18), quy định mức xử phạt lỗi không bằng lái xe máy 2025 như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Lỗi vi phạm** | **Mức phạt** |
| 1 | Không mang theo bằng lái xe | Bị phạt tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. |
| 2 | Không có bằng lái xe | - Đối với xe có dung tích xi-lanh đến 125 cm3 hoặc có công suất động cơ điện đến 11 kW và các loại xe tương tự: Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng.  - Đối với xe có dung tích xi-lanh trên 125 cm3 trở lên hoặc có công suất động cơ điện trên 11 kW và xe mô tô ba bánh: Phạt tiền từ 6.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng. |

**(2) Mức xử phạt lỗi không có bằng lái xe, quên mang theo bằng lái xe ô tô 2025:**

Căn cứ điểm a khoản 3, điểm b khoản 9 Điều 18 [Nghị định 168/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Nghi-dinh-168-2024-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-an-toan-giao-thong-duong-bo-619502.aspx?anchor=dieu_18) quy định mức xử phạt đối với lỗi không bằng ô tô 2025 như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Lỗi vi phạm** | **Mức phạt** |
| 1 | Không mang theo bằng lái xe | Bị phạt tiền từ 300.000 đồng đến 400.000 đồng. |
| 2 | Không có bằng lái xe | Bị phạt tiền từ 18.000.000 đồng đến 20.00.000 đồng. |

**Mức xử phạt vi phạm giao thông xe máy, ô tô chạy quá tốc độ 2025?**

**(1) Mức xử phạt lỗi chạy quá tốc độ xe máy 2025:**

Căn cứ tại Điều 7 [Nghị định 168/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Nghi-dinh-168-2024-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-an-toan-giao-thong-duong-bo-619502.aspx?anchor=dieu_7) quy định mức xử phạt lỗi chạy quá tốc độ xe máy như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Lỗi vi phạm** | **Mức phạt** |
| 1 | Chạy xe máy quá tốc độ quy định từ 05 km/h đến dưới 10 km/h | Phạt tiền từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng |
| 2 | Chạy xe máy quá tốc độ quy định từ 10 km/h đến 20 km/h | Phạt tiền từ 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng |
| 3 | Chạy xe máy quá tốc độ quy định trên 20 km/h | Phạt tiền từ 6.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng; đồng thời người vi phạm sẽ bị trừ 04 điểm giấy phép lái xe. |

Ngoài ra:

- Trường hợp điều khiển xe máy thành nhóm từ 02 xe trở lên chạy quá tốc độ quy định thì sẽ bị phạt tiền từ 8.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng (điểm b khoản 9 Điều 7 [Nghị định 168/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Nghi-dinh-168-2024-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-an-toan-giao-thong-duong-bo-619502.aspx?anchor=dieu_7));

- Trường hợp điều khiển xe máy chạy quá tốc độ quy định gây tai nạn giao thông thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 14.000.000 đồng (điểm a khoản 10 Điều 7 [Nghị định 168/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Nghi-dinh-168-2024-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-an-toan-giao-thong-duong-bo-619502.aspx?anchor=dieu_7)). Đồng thời bị trừ 10 điểm giấy phép lái xe.

**(2) Mức xử phạt lỗi chạy quá tốc độ ô tô 2025:**

Căn cứ tại Điều 6 [Nghị định 168/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Nghi-dinh-168-2024-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-an-toan-giao-thong-duong-bo-619502.aspx?anchor=dieu_6) quy định mức xử phạt lỗi chạy quá tốc độ ô tô như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Lỗi vi phạm** | **Mức phạt** |
| 1 | Chạy xe ô tô quá tốc độ quy định từ 05 km/h đến dưới 10 km/h | Phạt tiền từ 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng |
| 2 | Chạy xe ô tô quá tốc độ quy định từ 10 km/h đến 20 km/h | Phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng; đồng thời người vi phạm sẽ bị trừ 02 điểm giấy phép lái xe |
| 3 | Chạy xe ô tô quá tốc độ quy định từ trên 20 km/h đến 35 km/h | Phạt tiền từ 6.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng; đồng thời người vi phạm sẽ bị trừ 04 điểm giấy phép lái xe |
| 4 | chạy xe ô tô quá tốc độ quy định trên 35 km/h | Phạt tiền từ 12.000.000 đồng đến 14.000.000 đồng; đồng thời người vi phạm sẽ bị trừ 06 điểm giấy phép lái xe |

Ngoài ra, trong trường hợp người điều khiển ô tô chạy quá tốc độ quy định gây tai nạn giao thông thì sẽ bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 22.000.000 đồng và bị trừ 10 điểm giấy phép lái xe (điểm a khoản 10, điểm đ khoản 16 Điều 6 [Nghị định 168/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Nghi-dinh-168-2024-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-an-toan-giao-thong-duong-bo-619502.aspx?anchor=dieu_6)).

**Mức xử phạt vi phạm giao thông xe máy, ô tô đi sai làn đường 2025?**

**(1) Mức xử phạt lỗi xe máy chạy sai làn đường 2025:**

Căn cứ điểm d khoản 3 và điểm a khoản 10 Điều 7 [Nghị định 168/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Nghi-dinh-168-2024-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-an-toan-giao-thong-duong-bo-619502.aspx?anchor=dieu_7) quy định lỗi đi sai làn đường xe máy 2025 đối với xe máy như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Lỗi vi phạm** | **Mức phạt** |
| 1 | Đi sai làn đường (Không gây tai nạn giao thông) | + Bị phạt tiền từ 600.000 đồng đến 800.000 đồng. |
| 2 | Đi sai làn đường (Gây tai nạn giao thông) | + Bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 14.000.000 đồng.  + Bị trừ điểm giấy phép lái xe 10 điểm |

**(2) Mức xử phạt lỗi ô tô chạy sai làn đường 2025:**

Căn cứ theo điểm a khoản 4, điểm b khoản 5, khoản 10 Điều 6 [Nghị định 168/2024/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Nghi-dinh-168-2024-ND-CP-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-an-toan-giao-thong-duong-bo-619502.aspx?anchor=dieu_6)quy định lỗi đi sai làn đường xe ô tô 2025 bị xử phạt như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Lỗi vi phạm** | **Mức phạt** |
| 1 | Điều khiển xe không đủ điều kiện đã thu phí theo hình thức điện tử tự động không dừng (xe không gắn thẻ đầu cuối) đi vào làn đường dành riêng thu phí theo hình thức điện tử tự động không dừng tại các trạm thu phí | + Bị phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng.  + Bị trừ điểm giấy phép lái xe 2 điểm |
| 2 | Đi không đúng phần đường hoặc làn đường quy định (làn cùng chiều hoặc làn ngược chiều) trừ trường hợp (1) | + Bị phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng.  + Bị trừ điểm giấy phép lái xe 2 điểm |
| 3 | Không đi đúng phần đường, làn đường gây tai nạn giao thông | + Bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 22.000.000 đồng.  + Bị trừ điểm giấy phép lái xe 10 điểm. |